

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HSST

Ngày: 19/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Bùi Quý Long**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Triệu Ngọc Vạn;**

2. Ông **Trịnh Viết Xây.**

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Tiến Linh**- Thư ký Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Thành Trung**- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công Th, sinh năm 1989 tại Thái Bình; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Công Th1, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Tiền án: Bản án số 20/2012/HSST, ngày 27/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 17/4/2012, chấp hành xong án phạt tù ngày 17/4/2014; Bản án số 28/2014/HSST, ngày 25/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 23/7/2015; Bản án số 31/2017/HSST, ngày 11/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 36/2017/HSST ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 53/2017/HSST, ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 27 tháng tù tại bản án số 36/2017/HSST, ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương và hình phạt 24 tháng tù tại bản án số 31/2017/HSST của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Buộc bị cáo Th chấp hành hình phạt chung cho cả 03 bản án là 06 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 19/3/2017, chấp hành xong

hình phạt tù ngày 19/10/2022; Tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 25/4/2023 đến nay tại trại giam công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 tại Thái Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Tr, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967; có vợ Phạm Thị L1 (đã ly hôn); Tiền án: Bản án số 52/2020/HS-ST, ngày 04/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2021; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/3/2016 Trưởng công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” hình thức phạt tiền. Ngày 29/3/2016 đã chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/3/2023 đến ngày 15/3/2023 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bị hại: Ông Trần Văn Th3, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Xuân Th4, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/03/2023, khi Nguyễn Văn T, đang ở quán Cafe ở chân cầu Hiệp thuộc xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình thì Nguyễn Công Th (Th và T đều là người có tiền án chưa được xóa án tích) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng wave alpha màu xanh ngọc (không nhớ rõ BKS) đi chơi qua quán cafe, Th nhìn thấy T thì dừng lại, Th bảo T: “Mày có đi chợ không, đi sang Hải Dương”, ý Th nói là đi sang tỉnh Hải Dương để trộm cắp xe máy nên T đồng ý bảo “Ừ”. Sau đó, T lấy xe mô tô của Th chờ Th đi qua cầu Hiệp, Th bảo T rẽ phải vào đường liên xã (xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương), T rẽ theo như Th bảo, mục đích tìm kiếm xe máy nào sơ hở, có cắm chìa khóa điện để trộm cắp tài sản. Khi đi qua UBND xã H 50m (theo hướng Hưng Long đi tỉnh lộ 396) thì T nhìn thấy xe mô tô Wave S, màu đỏ đen, BKS: 34E1-08799, trên móc treo bên phải có 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu hồng – đỏ, của ông Trần Văn Th3 đang dựng ở lề đường bên phải trước cổng nhà ông Hoàng Văn B - sinh năm 1957 ở Đ - H - N - Hải Dương, T nhìn thấy xe mô tô có cắm chìa khóa ở ổ khóa, không có ai trông coi thì bảo Th: “Con xe kia có cắm chìa khóa kìa”, Th bảo T: “Quay lại xem”, T hiểu ý của Th nên điều khiển quay xe lại để xem chiếc xe trên có ai trông coi, quản lý không, nếu không có ai trông coi quản lý thì Th sẽ xuống lấy chiếc xe trên. T quay xe và đi ngược lại để quan sát, Th ngồi sau xe không thấy ai trông coi, quản lý chiếc xe trên.

Đến cổng UBND xã H cách vị trí xe khoảng 50m thì Th bảo T dừng xe lại, Th nói: “Đứng đây đợi tao”, ý là bảo T đứng canh giới cho Th để Th quay lại xem có ai trông coi chiếc xe mô tô trên không để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, rồi Th xuống xe đi bộ về phía xe Wave S, BKS: 34E1-08799 còn T đi xe mô tô của Th theo sau để canh giới cho Th. Th tiếp cận xe Wave S, BKS: 34E1-08799, khi đi đến gần sát đuôi xe thì Th nhìn thấy

ổ khóa vẫn cắm chìa khóa điện, Th gạt chân trống phụ của xe rồi ngồi lên xe mô tô nổ máy và đi thẳng ra tỉnh lộ 396, T đi theo sau, khi Th trộm được xe mô tô trên không nói gì với T, nhưng do T và Th cùng đi trộm cắp tài sản với nhau nên tự T hiểu ý và đi theo phía sau. Xe của Th đi trước, xe của T đi sau để nếu có người đuổi theo thì Th và T mỗi người rẽ đi một hướng. Khi đến trục đường Bắc - Nam thì rẽ trái đi sang thị trấn Q, đi theo trục đường cao tốc Thái Hà về hướng Hưng Yên. Khi qua cầu Triều Dương đến địa phận tỉnh Hưng Yên khoảng 2km, đoạn đường không có dân cư thì Th dừng lại kiểm tra bên trong cốp xe máy có: 01 ví dạng ví da nam màu đen, trong ví có 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Trần Văn Th3, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 34E1-087.99 mang tên Trần Thị Ch.

Sau đó, Th và T tiếp tục đi sang địa phận huyện T, tỉnh Hưng Yên, trên đường đi Th giữ lại đăng ký xe, còn mũ bảo hiểm nửa đầu treo trên xe, 01 ví giả da màu đen, 01 giấy phép lái xe đã bị Th vứt bỏ trên đường đi (*không nhớ rõ địa điểm*). Th bảo T: “*xe này có giấy tờ xe thì bán ở đâu cũng được, đi xa ra rồi bán*”, Th và T đi trên đường tìm cửa hàng trao đổi mua bán xe máy cũ, Th thấy cửa hàng mua bán trao đổi xe máy cũ của anh Phạm Xuân Th4 thì Th vào gặp anh Th4 hỏi bán xe, anh Th4 hỏi Th về nguồn gốc xe, Th nói đây là xe mô tô Th mua lại của người ở Hải Dương nên mới mang biển kiểm soát ở Hải Dương. Anh Th4 bảo mua được với giá 4.800.000 đồng và yêu cầu Th đưa căn cước công dân, Th đồng ý bán, anh Th4 yêu cầu Th viết giấy bán xe, Th ngồi xuống bàn viết giấy bán thì T đứng ở phía ngoài đi vào quán, T cầm đăng ký xe đọc thông tin cho Th viết, khi Th viết giấy bán xe xong thì T lại đi ra ngoài, Th đưa bản phô tô căn cước công dân của Th, đăng ký xe (*bản gốc*) và giao xe mô tô BKS: 34E1-08799 cho anh Th4, thì anh Th4 đưa cho Th 4.800.000 đồng (*Bốn triệu tám trăm nghìn đồng*) Th đi ra ngoài ngồi lên phía sau xe bảo T “*đi về*”. Trên đường về, Th đưa cho T 2.000.000 đồng và nói: “*Vừa bán được xe, tao đưa mày hai triệu*”. Về đến quán cafe về chân cầu Hiệp thì T xuống xe, còn Th đi chơi lang thang, không về nhà. Số tiền chia nhau từ việc bán xe, Th và T đã tiêu xài cá nhân hết

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG ngày 14/3/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ninh Giang kết luận: Thời điểm ngày 08/3/2023, xe mô tô trên trị giá 6.500.000 đồng, ví giả da trị giá 160.000 đồng, mũ bảo hiểm trị giá 80.000 đồng. Tổng tài sản bị trộm cắp trị giá 6.740.000 đồng (*sáu triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Về vật chứng: Đối với 01 (*Một*) xe mô tô biển kiểm soát 34E1-087.99, nhãn hiệu Honda, số loại WaveS, màu đỏ trắng đen, có lắp đầy đủ hai gương chiếu hậu, số máy: JC52E4427993, số khung: 521CY460034; 01 (*Một*) đăng ký xe mô tô, xe máy số: 008089, chủ xe Trần Thị Ch ở Hồng Phúc, Ninh Giang, Hải Dương; Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Ch (con gái ông Th3) mua sử dụng sau đó cho ông Th3. Ngày 25/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đã trả lại chiếc xe mô tô trên cùng đăng ký xe cho ông Trần Văn Th3 là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

+ Đối với 01 (*Một*) giấy bán xe ngày 08/3/2023 người bán là Nguyễn Công Th, người mua là Phạm Xuân Th4; 01 (*Một*) bản phô tô căn cước công dân số:

034089003653 mang tên Nguyễn Công Th, sinh ngày 16/8/1989 ở Quỳnh Hoàng, Quỳnh Phụ, Thái Bình. Sẽ được lưu hồ sơ vụ án để làm căn cứ giải quyết.

+ Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang tiến hành nhập kho vật chứng để quản lý theo quy định: 01 (Một) mũ bảo hiểm loại trùm đầu, không cằm, có kính chắn trong suốt, màu xanh, mặt trước và phía sau đều in chữ “GRO HELMET”; 01 (Một) áo khoác nam dài tay, kích thước 67x40cm, màu xanh nhạt, ở mặt trong của áo có 2 mác, mác màu đen in chữ “SELECTED DENIM 3XL”, mác màu trắng in chữ “H&M Size 8”; 01 (Một) quần vải dài màu đen không có tem nhãn mác, kích thước 92x44 cm; 01 (Một) đôi giày thể thao, có dây buộc, màu xám ghi, đế màu trắng, có ghi chữ “Spuermo”, là quần áo, trang phục T mặc đi trộm cắp tài sản cùng với Th. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang tiếp tục quản lý và chuyển Chi cục THA dân sự huyện Ninh Giang sau khi có Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát theo quy định để phục vụ việc xét xử và thi hành án.

+ Đối với xe mô tô Wave alpha, nhãn hiệu honda, màu xanh ngọc không rõ biển kiểm soát, Th và T dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Chiếc xe nêu trên Th khai mua của 01 người đàn ông không rõ danh tính địa chỉ vào khoảng tháng 01/2023 tại Hà Nội (không rõ địa điểm cụ thể) với giá 1.500.000 đồng. Sau khi sử dụng đi trộm cắp, đến ngày 20/3/2023 Th đã bán chiếc xe đó cho 01 người đàn ông không rõ danh tính địa chỉ tại Hà Nội (không rõ địa điểm cụ thể) với giá 2.000.000 đồng. Do vậy chiếc xe mô tô trên không thu được. Nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

+ Đối với mũ bảo hiểm nửa đầu treo trên xe, 01 ví giả da màu đen, 01 giấy phép lái xe đã bị Th vứt bỏ trên đường đi nhưng không nhớ rõ địa điểm nên không truy tìm, thu được, bị hại ông Th3 không yêu cầu lấy lại nên không xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Văn Th3 xác định đã nhận lại 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 34E1-087.99, nhãn hiệu Honda, số loại WaveS, màu đỏ trắng đen, có lắp đầy đủ hai gương chiếu hậu, số máy: JC52E4427993, số khung: 521CY460034; 01 (Một) đăng ký xe mô tô, xe máy số: 008089, chủ xe Trần Thị Ch ở Hồng Phúc, Ninh Giang, Hải Dương. Ông Th3 không yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự đối với các bị cáo Th, T.

Anh Phạm Xuân Th4 đã mua chiếc xe mô tô có đặc điểm như trên của các bị cáo Th, T với giá 4.800.000 đồng. Các bị cáo Th, T đã tác động gia đình bồi thường số tiền 4.000.000 đồng. Còn lại số tiền 800.000 đồng anh Th4 tự nguyện cho các bị cáo Th, T.

Tại bản cáo trạng số 28/CT- VKS- NG, ngày 24/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố các bị cáo bị cáo Nguyễn Công Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173- Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 273- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công Th và Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38- Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công Th; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38- Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Xử

phạt bị cáo Th từ 27 đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 25/4/2023; Xử phạt bị cáo T từ 10 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/3/2023; Về hình phạt bổ sung: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm loại trùm đầu, không có cằm có kính trắng trong suốt, màu xanh, mặt trước và sau đều in chữ “GRO HELMET”; 01 áo khoác nam dài tay, kích thước 67 x 40 cm, màu xanh nhạt, mặt ở trong áo có hai móc, móc màu đen in chữ “SELECTED DENIM 3 XL”, móc màu trắng in chữ “N&M Size 8”; 01 quần vải dài màu đen không có tem dẫn móc, kích thước 92 x 44 cm; 01 đôi giày thể thao, có dây buộc, màu xám ghi, đế màu trắng, có ghi chữ “Spuermo”; Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. HĐXX xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 BLTTHS.

[3]. Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Công Th, Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/3/2023, tại khu vực trước cổng nhà ông Hoàng Văn B, sinh năm 1957 ở thôn Đà Phố, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương Nguyễn Văn T và Nguyễn Công Th đều là người có tiền án chưa được xóa án tích, có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 34E1-087.99, nhãn hiệu Honda, số loại WaveS, màu đỏ trắng đen, có lắp đầy đủ hai gương chiếu hậu của ông Trần Văn Th3 trên xe mô tô treo 01 mũ bảo hiểm nửa đầu, bên trong cốp xe mô tô BKS: 34E1-087.99 có 01 ví giả da màu đen, trong ví có 01 giấy phép lái xe máy, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe. Tổng tài sản bị trộm cắp trị giá 6.740.000 đồng (sáu triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

[4]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì muốn có tiền ăn chơi tiêu xài nên trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Ninh Giang. Các bị cáo Nguyễn Công Th, Nguyễn Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, không thuộc sở hữu của mình là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.740.000 đồng. Bị cáo Th đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới do cố ý nên xác định là “Tái phạm

nguy hiểm”. Do đó, hành vi của bị cáo Th đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. VKSND huyện Ninh Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Công Th, Nguyễn Văn T về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[5]. Đây là vụ án có đồng phạm tham gia nhưng không có sự câu kết chặt chẽ giữa những người phạm tội nên được xác định là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Công Th là người rủ rê bị cáo Nguyễn Văn T đi trộm cắp tài sản, bị cáo là người thực hành tích cực, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của ông Th3, trực tiếp bán chiếc xe mô tô trộm cắp nên Th giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Đối với Nguyễn Văn T là người thực hành giúp sức đứng cảnh giới cho Th thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của ông Th3 nên T giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[6]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1]. Về nhân thân: Các bị cáo Th, T đều là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án.

[6.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 52/2020/HS-ST, ngày 04/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Văn T 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2021. Đến ngày 08/3/2023 bị cáo lại phạm tội mới do cố ý thì bản án trên chưa được xóa nên lần phạm tội này bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Th, T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên các bị cáo Th, T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Th thực hiện hành vi phạm tội với giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.740.000 đồng, bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” nên bị xét xử theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS, do vậy bị cáo Th được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T đã đến Cơ quan CSĐT- công an huyện Ninh Giang đầu thú nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Văn Th3 xác định đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34E1-087.99, nhãn hiệu Honda, số loại WaveS, màu đỏ trắng đen, có lắp đầy đủ hai gương chiếu hậu, số máy: JC52E4427993, số khung: 521CY460034; 01 (Một) đăng ký xe mô tô, xe máy số: 008089, chủ xe Trần Thị Ch ở Hồng Phúc, Ninh Giang, Hải Dương. Đối với 01 giấy phép lái xe, 01 ví giả da màu đen, 01 mũ bảo hiểm nửa đầu do Th đã vứt đi. Do tài sản có giá trị không lớn nên ông Th3 không yêu cầu bồi thường và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự đối với các bị cáo Th, T. Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường dân sự cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

là anh Phạm Xuân Th4 số tiền 4.000.000 đồng. Số tiền 800.000 đồng còn lại anh Th4 tự nguyện cho các bị cáo nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mũ bảo hiểm loại trùm đầu, không cằm, màu xanh, có kính chắn, mặt trước và sau đều in chữ “GRO HELMET”; 01 áo khoác nam dài tay, kích thước 67 x 40 cm, màu xanh nhạt, mặt ở trong áo có hai mác, mác màu đen in chữ “SELECTED DENIM 3 XL”, mác màu trắng in chữ “N&M Size 8”; 01 quần vải dài màu đen không có tem dán mác, kích thước 92 x44 cm; 01 đôi giày thể thao, có dây buộc, màu xám ghi, đế màu trắng, có ghi chữ “Spuermo” cỡ giày số 42 là tài sản của T đi trộm cắp với Th không có giá trị kinh tế, T không có nhu cầu xin lại nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) giấy bán xe ngày 08/3/2023 người bán là Nguyễn Công Th, người mua là Phạm Xuân Th4; 01 (Một) bản phô tô căn cước công dân số: 034089003653 mang tên Nguyễn Công Th là tài liệu, chứng cứ chứng minh tội phạm nên được tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với xe mô tô Wave alpha, nhãn hiệu Honda, màu xanh ngọc, không biển kiểm soát mà Th dung vào việc phạm tội. Th khai mua của người đàn ông không quen biết vào tháng 01/2023 với giá 1.500.000 đồng. Sau khi đi trộm cắp Th đã bán cho người đàn ông không quen biết tại Hà Nội với giá 2.000.000 đồng. Do chiếc xe trên không thu hồi được nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang đã ra quyết định trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Văn Th3 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34E1-087.99, nhãn hiệu Honda, số loại WaveS, màu đỏ trắng đen, có lắp đầy đủ hai gương chiếu hậu, số máy: JC52E4427993, số khung: 521CY460034; 01 (Một) đăng ký xe mô tô, xe máy số: 008089, chủ xe Trần Thị Ch ở xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[10]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38- Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công Th;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38- Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Công Th, Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Th 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 25/4/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/3/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm loại trùm đầu, không cằm, màu xanh, có kính

chấn trong suốt, mặt trước và sau đều in chữ “GRO HELMET”; 01 áo khoác nam dài tay, kích thước 67 x 40 cm, màu xanh nhạt, mặt ở trong áo có hai mác, mác màu đen in chữ “SELECTED DENIM 3XL”, mác màu trắng in chữ “N&M Size 8”; 01 quần vải dài màu đen không có tem dán mác, kích thước 92 x44 cm; 01 đôi giày thể thao, có dây buộc, màu xám ghi, đế màu trắng, có ghi chữ “Spuermo”, cỡ giày số 42. *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang ngày 31/5/2023).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Công Th, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/6/2023). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương; VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Bùi Quý Long

